

Số: **00 42** /QĐ/MTB-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH

**về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
của Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí.**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ban hành ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 0041/NQ/MTB-HĐQT ngày 05/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí (PVMACHINO):

- Thời gian: 08h00', ngày 24/4/2019.
- Địa điểm: Hội trường tầng 27, tòa nhà CEO, Lô HH2-1 Khu đô thị mới Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Từ Liêm, HN.
- Cổ đông sở hữu chứng khoán PVM có quyền tham dự cuộc họp theo danh sách chốt cổ đông ngày 29/3/2019 hoặc những người được ủy quyền hợp lệ.
- Nội dung trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019:
 1. Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
 2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;
 3. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
 4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
 5. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018;
 6. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019;

7. Tờ trình lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;

8. Tờ trình quyết toán tiền lương/thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả tiền lương/thù lao của HĐQT, BKS năm 2019;

9. Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD năm 2019;

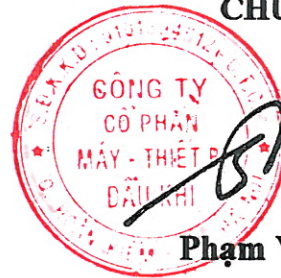
(Chi tiết nội dung tài liệu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng ban tổ chức Đại hội, Trưởng các phòng chức năng và Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 2;
- PV Power (để b/cáo);
- TV HĐQT, BKS;
- Các P. Giám đốc;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Hiệp



CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101394512 do sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/3/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 03/01/2013.

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2019

THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí (PVMACHINO) trân trọng kính mời Ông/Bà đến dự: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019.

1. **Thời gian:** 08h00' ngày 24 tháng 4 năm 2019.
2. **Địa điểm:** Tầng 27, Tòa nhà CEO, Lô HH2-1 Khu Đô thị mới Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
3. **Nội dung:**
 - 3.1. Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
 - 3.2. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
 - 3.3. Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
 - 3.4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
 - 3.5. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018;
 - 3.6. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019;
 - 3.7. Tờ trình lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;
 - 3.8. Tờ trình quyết toán tiền lương/thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018 và phương án chi trả tiền lương/thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019;
 - 3.9. Tờ trình thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019;



4. Điều kiện tham dự Đại hội: Tất cả Cổ đông sở hữu cổ phần của PVMACHINO theo danh sách chốt cổ đông ngày 29/3/2019 hoặc người được ủy quyền hợp lệ.
5. Xác nhận tham dự Đại hội: Để Đại hội được tổ chức thành công, đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự Đại hội (theo mẫu Giấy xác nhận/Ủy quyền đính kèm) gửi về PVMACHINO trước 16h00' ngày 22/4/2019.
6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội mang theo các giấy tờ sau:
 - Thư mời họp.
 - Giấy chứng minh nhân dân/hộ chiếu.
 - Giấy xác nhận/Ủy quyền tham dự
7. Các tài liệu liên quan đến Đại hội được đăng tải trên trang Web của Công ty tại địa chỉ: <http://www.pvmachino.vn>
8. Mọi chi tiết liên quan đến Đại hội, Quý cổ đông xin liên hệ:
 - Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí: Tầng 13, Tòa nhà CEO, Lô HH2-1 Khu Đô thị Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
 - Người tiếp nhận: Ông Nguyễn Anh Dũng – Trưởng phòng Kế hoạch – Đầu tư (SĐT: 0936813333).
 - Số điện thoại: 024.38260344 Ext.116 Fax: 024.38254050

Mọi chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí khác do Cổ đông tự chi trả.

Trân trọng kính mời./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiệp

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2019

GIẤY XÁC NHẬN/ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tên cá nhân/tổ chức:
Mã số cổ đông:
Số CMND/GCNDKKD:..... ngày cấp..... nơi cấp
Địa chỉ:
Điện thoại:
Tổng số cổ phần sở hữu:cổ phần (bằng chữ:.....)

Nay xác nhận:

- Đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông
 Không tham dự Đại hội và ủy quyền cho:

Ông/Bà:(Chức vụ tại tổ chức (nếu có):.....)

Số CMND:.....ngày cấp:.....nơi cấp:

Địa chỉ:

(* *Hoặc một trong những thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí có tên dưới đây:*

Dầu khí có tên dưới đây:

- | | |
|--|--------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> Ông Phạm Văn Hiệp | - Chủ tịch HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Ông Nguyễn Đình Trung | - Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty |
| <input type="checkbox"/> Ông Nguyễn Minh Tuấn | - Thành viên HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Ông Nguyễn Việt Hưng | - Thành viên HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Bà Tô Ngọc Tuyết | - Thành viên HĐQT |

Nội dung ủy quyền.

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan tới số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện ủy quyền này./.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền (hoặc đăng ký dự)
(Ký và ghi rõ họ tên)



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Thời gian: Từ 8h00 ngày 24/4/2019

Địa điểm: Tầng 27, Tòa nhà CEO đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội

THỜI GIAN	NỘI DUNG LÀM VIỆC
08h00 - 08h30	- Đón tiếp đại biểu, cổ đông.
	- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách các cổ đông có mặt.
	- Phát tài liệu và Thẻ biểu quyết.
08h30 - 08h35	- Ổn định tổ chức Đại hội.
	- Chào cờ, tuyên bố lý do và khai mạc, giới thiệu thành phần tham dự.
08h35 - 08h40	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
08h40 - 08h45	- Giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tịch và lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội.
	- Giới thiệu thành phần Thư ký Đại hội và lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội.
	- Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu và lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội.
08h45 - 08h50	- Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội và lấy ý kiến biểu quyết thông qua.
08h50 - 09h20	- Báo cáo của Hội đồng quản trị.
	- Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2018 và triển khai kế hoạch năm 2019.
	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
09h20 - 10h00	- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.
	- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.
	- Tờ trình lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
	- Tờ trình quyết toán tiền lương/thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả tiền lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2019.
	- Tờ trình thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019.
10h00 - 10h30	- Đại hội thảo luận các nội dung
10h30 - 10h40	- Đại diện Lãnh đạo Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam phát biểu ý kiến.

THỜI GIAN	NỘI DUNG LÀM VIỆC
10h40 - 11h20	Biểu quyết về các nội dung tại đại hội:
	- Báo cáo của Hội đồng quản trị
	- Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2018 và triển khai kế hoạch năm 2019.
	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
	- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.
	- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.
	- Tờ trình lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
	- Tờ trình quyết toán tiền lương/thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả tiền lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2019.
11h20 - 11h30	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
	- Bế mạc, chào cờ.

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2019

**QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
Căn cứ Luật Chứng khoán được Quốc hội khóa XI thông qua ngày
23/6/2006;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí;

I. MỤC TIÊU.

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

II. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI.

- Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và nhận Thẻ biểu quyết.
- Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp của Ban tổ chức Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự.
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
- Cổ đông thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo vệ tài liệu Đại hội.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI.

1. Nguyên tắc.

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.
- Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết trong đó ghi tên cổ đông/cổ đông được uỷ quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và uỷ quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty.

- Trường hợp nội dung Thẻ biểu quyết của cổ đông ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi.
- Các nội dung được thông qua hình thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết.

2. Cách biểu quyết.

Mỗi vấn đề được thông qua tại Đại hội được biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ trực tiếp đếm số biểu quyết đồng ý/không đồng ý/y kiến khác, tổng hợp kết quả biểu quyết và báo cáo Đại hội.

3. Thông qua quyết định của Đại hội cổ đông.

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp hoặc được ủy quyền đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
- Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi:
- Thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, quyết định loại cổ phiếu và tổng số cổ phần được quyền chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tính trên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã kiểm toán gần nhất : Đạt ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.
- Thông qua các vấn đề khác: đạt ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI.

1. Nguyên tắc.

Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (thông qua Thư ký Đại hội), và được sự đồng ý của Chủ tịch Đoàn.

2. Cách thức phát biểu

Cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tịch Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH.

- Thành phần: Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, được giới thiệu và lấy ý kiến biểu quyết tại Đại hội. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch đoàn. Trưởng họp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt, thành viên Hội đồng quản trị

chức vụ cao nhất có mặt xin ý kiến Đại hội để bầu ra Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch đoàn. Chủ tịch đoàn không nhất thiết phải là thành viên Hội đồng quản trị. Trường hợp bầu Chủ tịch đoàn, tên Chủ tịch đoàn được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tịch đoàn phải được công bố.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
- + Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông của Công ty theo chương trình Đại hội dự kiến đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- + Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- + Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.
- + Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- + Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
- + Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu (nếu có) sẽ do Đoàn Chủ tịch giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI.

- Ban Thư ký Đại hội do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội cổ đông thông qua bằng hình thức biểu quyết. Ban Thư ký có nhiệm vụ sau:
- + Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.
- + Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội.
- + Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
- + Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Ban Thư ký ghi chép đầy đủ vào Biên bản họp Đại hội và thông qua Đại hội trước khi bế mạc.

VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU.

- Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức biểu quyết. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cổ đông. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- + Phổ biến thể lệ và các nguyên tắc thực hiện biểu quyết.
- + Thu phiếu và tiến hành kiểm phiếu.
- + Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- + Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về bầu cử.

Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông PVMACHINO;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiệp

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí

I. Đánh giá tình hình hoạt động năm 2018

1. Tình hình chung

Năm 2018, được sự quan tâm, tạo điều kiện và sự hỗ trợ kịp thời của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, cùng với sự cố gắng, phấn đấu nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo, CBNV Công ty, PVMACHINO đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hướng dẫn hiện hành để thực thi các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao phó. Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên:

- Ông Phạm Văn Hiệp Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Đình Trung Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Minh Tuấn Ủy viên HĐQT
- Bà Tô Ngọc Tuyết Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Việt Hưng Ủy viên HĐQT

2.1. Công tác sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2018	TH 2018	
				Giá trị	%so với KH năm
1	Tổng Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	850,00	1.261,33	148%
	Trong đó: Công ty mẹ	nt	820,00	914,27	111%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	32,00	35,03	109%
	Trong đó: Công ty mẹ	nt	32,00	36,41	114%
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	32,00	34,72	109%

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2018	TH 2018	
				Giá trị	%so với KH năm
	Trong đó: Công ty mẹ	nt	32,00	36,41	114%
4	Nộp ngân sách nhà nước	nt	8,72	9,05	104%
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	7	7	100%

* **Phân tích các chỉ tiêu:**

- **Doanh thu:** năm 2018 tổng doanh thu hợp nhất vượt mức kế hoạch 48%, trong đó Công ty mẹ đạt doanh thu 914,27 tỷ đồng vượt mức 11% so với Kế hoạch.
- **Lợi nhuận:** năm 2018 tổng lợi nhuận hợp nhất sau thuế vượt mức kế hoạch 9%, trong đó Công ty mẹ đạt lợi nhuận sau thuế là 36,41 tỷ đồng vượt mức 14% so với Kế hoạch.

2.2. Công tác tổ chức bộ máy và tái cấu trúc Công ty.

- **Về tổ chức bộ máy:**

Bộ máy tổ chức của Công ty tương đối gọn nhẹ, hệ thống quy chế, quy định nội bộ Công ty được cập nhật thường xuyên đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành. Hiện tại, Công ty đã ban hành tổng số 30 quy chế, quy định nội bộ.

Công ty thường xuyên tổ chức, tạo điều kiện cho CBNV tham gia các lớp đào tạo, tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý đáp ứng yêu cầu của Công ty.

- **Về công tác tái cấu trúc:**

Trong năm 2018, Công ty triển khai việc thoái vốn tại Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, đơn vị tư vấn thoái vốn – Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) trên cơ sở phân tích giá thị trường đã nhận định, đánh giá có nhiều rủi ro và khả năng cao không đạt được mục tiêu đề ra. Do vậy, HĐQT đã tạm dừng triển khai phương án thoái vốn tại đơn vị này và tiếp tục phối hợp với đơn vị tư vấn PSI nghiên cứu xây dựng phương án khả thi hơn.

2.3. Công tác tài chính và thu hồi công nợ.

Hội đồng quản trị tham gia trực tiếp vào Ban thu hồi công nợ với Chủ tịch Hội đồng quản trị là Trưởng Ban, dưới sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo thu hồi công nợ Tổng Công ty, đã xây dựng các phương án thu hồi nợ cụ thể có tính khả thi cao dựa trên nguyên tắc thúc đẩy hiệp thương để giải quyết thu hồi công nợ; kết

hợp linh hoạt giữa các công cụ pháp lý và hòa giải nhằm mục đích thu hồi nợ tối đa và không để phát sinh công nợ quá hạn mới. Tuy nhiên, kết quả thu hồi công nợ năm 2018 còn nhiều hạn chế, tổng số công nợ quá hạn thu được là 2,903 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu: một là, do việc thu hồi nợ bằng tài sản của khách hàng phải tiến hành nhiều thủ tục pháp lý liên quan, mặt khác việc đánh giá phương án sử dụng/kinh doanh tài sản thu hồi được cũng cần phải xem xét thận trọng nên tiến độ thu hồi nợ bị kéo dài; hai là, đối với các khoản nợ đã khởi kiện pháp lý phụ thuộc khách quan vào tiến độ thụ lý hồ sơ và trình tự xét xử của cơ quan tố tụng.

2.4. Công tác quản lý cơ sở vật chất, hợp tác đầu tư.

- Thuê nhà tại số 8 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội: Hợp đồng thuê nhà, đất tại số 8 Tràng Thi đã hết hạn từ tháng 10/2016. Công ty chưa hoàn thành việc ký gia hạn hợp đồng thuê nhà, đất do UBND thành phố Hà Nội đang trong quá trình rà soát lại quỹ nhà chuyên dùng. Công ty đang tiếp tục bám sát Công ty TNHH Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội để ký tiếp hợp đồng thuê nhà, đất tại đây.
- Hợp tác đầu tư tại khu đất Đông Anh, Hà Nội: Tiến độ triển khai còn chậm do tồn tại vướng mắc với đơn vị là Công ty cổ phần XNK Máy Sài Gòn (đơn vị sở hữu 0,88ha diện tích trong tổng diện tích 17,28 ha của dự án) nên chưa đạt được sự thống nhất trong quá trình triển khai dự án. Công ty đang phối hợp với đối tác liên danh để xây dựng phương án tách riêng diện tích Khu nhà ở PVMACHINO - 2,36 ha nằm trong quy hoạch đã được phê duyệt để triển khai thực hiện trong thời gian sớm nhất.
- Dự án HH3 Nam An Khánh: Đặc điểm Công ty là cổ đông nhỏ của dự án (nắm giữ 10% vốn góp) nên không có quyền chi phối, quyết định. Hiện tại, các cổ đông khác của dự án chưa có động thái thực hiện nên tiến độ của dự án vẫn chưa có tiến triển. Công ty tiếp tục theo dõi, xây dựng các giải pháp quản lý rủi ro để đảm bảo quyền lợi và giá trị tham gia góp vốn của PVMACHINO vào dự án tương đương với giá trị khoản công nợ được khấu trừ.
- Nhà, đất tại phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội: Tình trạng nhà ở trên khu đất đã xuống cấp, để có thể tiến hành khai thác sử dụng, Công ty đang xây dựng phương án cải tạo, xây dựng lại trong năm 2019.

2.5. Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

- Năm 2018, Hội đồng quản trị đã tiến hành 05 phiên họp và đã ban hành

tổng số 49 nghị quyết, quyết định để thực thi nhiệm vụ, đôn đốc chỉ đạo và giám sát tình hình hoạt động Công ty.

- HĐQT gồm 05 thành viên, trong đó 01 thành viên kiêm Giám đốc Công ty, do vậy việc tổ chức triển khai nhiệm vụ của Giám đốc/Ban điều hành được thực hiện nhanh chóng, kịp thời đảm bảo tuân thủ pháp luật và theo đúng các quy định hiện hành. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHDCĐ thông qua.
- Thường xuyên tham gia các cuộc họp của Ban điều hành để nắm bắt tình hình và đôn đốc chỉ đạo kịp thời.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 của các đơn vị thành viên.
- Chỉ đạo, quản lý Người đại diện phần vốn tại các đơn vị có đầu tư góp vốn qua các báo cáo quản trị theo Điều lệ, Quy chế quản lý vốn và các quy định hiện hành.
- HĐQT phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty xây dựng thực hiện chương trình giám sát cụ thể tình hình hoạt động của toàn Công ty.
- Tiền lương/thù lao của Hội đồng quản trị:
- + Chủ tịch HĐQT, Ủy viên HĐQT chuyên trách được chi trả thù lao theo Quy chế quản lý tiền lương, thù lao, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện của PV Power tại PVMACHINO và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty: 2.313.732.984 đồng
- + Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 72.000.000 đồng (3.000.000 đ/người/tháng).

II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019.

Mục tiêu năm 2019: Tổng doanh thu 1.200 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế 38,92 tỷ đồng; tỷ lệ chi trả cổ tức là 8%, Hội đồng quản trị có phương hướng nhiệm vụ như sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, rà soát và kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- Đảm bảo cơ cấu quản trị hiệu quả, minh bạch; thường xuyên cập nhật, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ phục vụ cho công tác quản lý, điều hành Công ty.
- Tái cơ cấu lĩnh vực kinh doanh, thương mại theo hướng tập trung các ngành nghề thế mạnh của đơn vị như cung cấp vật tư, hóa chất,... Xây dựng chương trình khảo sát các nhà máy điện và gặp gỡ các nhà thầu cung cấp thiết bị O&M để tìm kiếm cơ hội phát triển SXKD. Đồng thời mở

rộng, phát triển mạng lưới kinh doanh dịch vụ, đại lý bán hàng cho các hãng ô tô có thương hiệu, uy tín trên thị trường. Hiện nay, Công ty đang khẩn trương nghiên cứu phương án đầu tư Trung tâm kinh doanh ô tô theo tiêu chuẩn 3S tại Thành phố Thái Bình/Nam Định đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn của hãng sản xuất. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành hàng hàng, tập trung vào lĩnh vực cung cấp vật tư, thiết bị, phụ tùng cho các dự án trong ngành: cung cấp vật tư đầu vào cho sản xuất và công tác sửa chữa, bảo dưỡng hạ tầng, công trình xây dựng của các nhà máy điện của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên như Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau, Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh,...

- Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản trị rủi ro, tập trung giải quyết, xử lý dứt điểm các khoản công nợ quá hạn, kéo dài. Tiếp tục theo dõi, bám sát và đẩy nhanh tiến độ khởi kiện và đòi bồi thường các khoản công nợ có bảo lãnh của ngân hàng trong năm 2019.
- Đẩy mạnh triển khai công tác tái cơ cấu đã được Tổng Công ty phê duyệt đảm bảo tính khả thi và bảo toàn vốn.
- Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án khu đất Đông Anh, Hà Nội;
- Chú trọng hơn nữa công tác phát triển nguồn nhân lực, có chế độ đãi ngộ, chính sách thu hút đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực đáp ứng nhu cầu của Công ty; sử dụng phần mềm tiên tiến hỗ trợ công tác quản lý, điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.
- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát toàn bộ hệ thống Công ty, đặc biệt là Người đại diện phần vốn tại các đơn vị trên cơ sở kế hoạch, tiến độ thực hiện theo từng tháng/quý/năm và nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty thông qua.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ chủ yếu năm 2019, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiệp

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NĂM 2019

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí

PHẦN I

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

Năm 2018, hoạt động kinh doanh của Công ty đã đạt được các kết quả tích cực, được sự giúp đỡ, tạo điều kiện của Lãnh đạo Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam-CTCP, các Ban chuyên môn và các đơn vị thành viên Tổng Công ty, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018, hoạt động kinh doanh tập trung vào lĩnh vực thương mại kỹ thuật; cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án, nhà máy trong và ngoài ngành; công tác tái cơ cấu và thu hồi công nợ được chú trọng triển khai, trong đó đã trích lập 100% giá trị dự phòng nợ phải thu tại Công ty mẹ, không để phát sinh thêm công nợ quá hạn mới, đời sống CBNV được nâng cao, giá trị cổ phiếu của Công ty có sự tăng trưởng tốt, gia tăng lợi ích cho cổ đông, tổng cộng tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt trong năm là 10,17%/VĐL (gồm 6%/VĐL cổ tức năm 2017; 0,67%/VĐL từ nguồn lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2017 và tạm ứng 3,5%/VĐL năm 2018).

Song song với việc tập trung cho hoạt động kinh doanh, Công ty cũng đã có các giải pháp thực hiện tái cơ cấu hoạt động, nghiên cứu, tìm kiếm các cơ hội công việc mới, họp cán bộ chủ chốt, lắng nghe các ý kiến, sáng kiến của từng cá nhân để từ đó xây dựng phương hướng phát triển cho Công ty.

Các kết quả thực hiện năm 2018 như sau:

1. Công tác kinh doanh.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	
				Giá trị	% so KH
1	Tổng Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	850,00	1.261,33	148%
	Trong đó: Công ty Mẹ	Nt	820,00	914,27	111%

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	
				Giá trị	% so KH
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Nt	32,00	35,03	109%
	Trong đó: Công ty Mẹ	Nt	32,00	36,41	114%
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Nt	32,00	34,72	109%
	Trong đó: Công ty Mẹ	Nt	32,00	36,41	114%
4	Nộp ngân sách	Nt	8,72	9,05	104%
5	Cổ tức	%	7%	7%	100%

(Nguồn Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán của Công ty)

❖ **Đánh giá các chỉ tiêu chính**

- **Chỉ tiêu Tổng doanh thu:** tổng doanh thu hợp nhất vượt mức kế hoạch 48%, trong đó Công ty mẹ vượt mức 11% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.
- **Chỉ tiêu Lợi nhuận:** lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt mức kế hoạch 9%, trong đó Công ty mẹ vượt mức 14% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

❖ **Đánh giá một số kết quả hoạt động kinh doanh**

- Trong ngành.
- + Thực hiện các gói thầu cung cấp vật tư đầu vào, thiết bị cho các nhà máy điện trong Tổng Công ty và các đơn vị thành viên.
- + Tiếp cận, khảo sát, làm việc với Lãnh đạo các Tổng Công ty, Công ty khác trong ngành để tìm kiếm cơ hội và triển khai công việc.
- Ngoài ngành.
- + Triển khai phương án kinh doanh thép với các khách hàng lâu năm và các khách hàng tin cậy khác.
- + Tiếp tục tiếp thị, tìm kiếm nguồn việc từ các dự án, gói thầu khác.

❖ **Một số khó khăn trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh.**

- Khó khăn khi tham gia đấu thầu thực hiện các gói thầu trong Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam-CTCP: do việc sử dụng hàng hóa tương đương (đối với các vật tư thiết bị không phải là các thiết bị chính) của các nhà máy điện trong Tổng Công ty chưa được chú trọng, Công ty chưa là đại diện bán hàng chính thức của các hãng sản xuất thiết bị gốc.

- Các dự án, nguồn việc ngoài ngành Công ty đang tiếp cận, tiếp thị thuộc lĩnh vực y tế, giao thông, công nghiệp, dân dụng...tiến độ triển khai chậm nên nguồn việc chuyển tiếp cho năm 2019 hạn chế.

2. Công tác tài chính và thu hồi công nợ.

- Công tác tài chính, thu xếp vốn được triển khai đồng bộ, hiệu quả, đảm bảo đủ vốn cho hoạt động kinh doanh. Công tác thu vốn các dự án, gói thầu đúng tiến độ không để phát sinh công nợ quá hạn mới.
- Năm 2018, Ban thu hồi công nợ, các Tổ thu hồi công nợ mặc dù đã có rất nhiều cố gắng nhưng giá trị thu hồi chưa đạt kế hoạch đề ra, thu được 2,9 tỷ đồng trên dư nợ quá hạn Công ty Mẹ. Nguyên nhân do việc thu hồi nợ bằng tài sản có giá trị của khách nợ phải tiến hành nhiều thủ tục pháp lý phức tạp, việc đánh giá phương án sử dụng/kinh doanh tài sản thu hồi cũng cần phải cân nhắc hiệu quả nên ảnh hưởng đến tiến độ thu hồi nợ. Mặt khác, đối với các khoản nợ đã khởi kiện pháp lý phụ thuộc khách quan vào tiến độ thụ lý hồ sơ và trình tự xét xử của cơ quan tố tụng.

3. Công tác tái cấu trúc, sắp xếp đổi mới và tổ chức, bộ máy.

Công ty đã phê duyệt kế hoạch tái cơ cấu, thoái vốn các đơn vị có vốn góp và đã thành lập Tổ chuyên môn để triển khai công tác, cụ thể như sau:

STT	Tên đơn vị	Thời gian thực hiện
1	Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng	Quý I-II/2019
2	Công ty CP thực phẩm Nghệ An	Quý IV/2018
3	Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Việt Nam	Năm 2019
4	Công ty CP PEC Hà Nội	Năm 2019
5	Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Miền Bắc Việt Nam	Năm 2019
6	Công ty CP Đóng mới và sửa chữa tàu Dầu khí Nhơn Trạch	Năm 2019
7	Công ty TNHH MTV Máy-Thiết bị Dầu khí Sài Gòn	Năm 2020

Kết quả triển khai.

- Thoái vốn tại Công ty CP thực phẩm Nghệ An: Công ty đã cử đoàn công tác vào đơn vị làm việc, nắm bắt thông tin và xây dựng phương án thoái vốn trong năm 2018 nhưng chưa hoàn thành, hiện đang tích cực liên hệ và làm việc thêm với đơn vị để lên phương án thực hiện phù hợp trong năm 2019.

- Thoái vốn tại Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (mã chứng khoán đang giao dịch trên sàn Upcom là DAS): Công ty đã thuê các đơn vị tư vấn có chuyên môn năng lực, thực hiện thẩm định giá và xây dựng phương án thoái vốn. Ngày 31/01/2019, đã nộp hồ sơ chào bán lên Ủy ban chứng khoán nhà nước, tuy nhiên qua việc nắm bắt tình hình giao dịch của cổ phiếu DAS trên thị trường và phối hợp với tư vấn đánh giá khả năng thoái toàn bộ vốn góp theo phương án đã được phê duyệt là chưa khả thi tại thời điểm hiện tại nên ngày 12/3/2019, Công ty đã tạm dừng thực hiện phương án thoái vốn để tiếp tục nghiên cứu, xây dựng phương án tối ưu đáp ứng yêu cầu, mục tiêu đề ra.
 - Đối với các công tác thoái vốn, tái cơ cấu còn lại: đang rà soát, xây dựng phương án thực hiện phù hợp đảm bảo khả thi, không lỗ.
- 4. Công tác đầu tư, khai thác cơ sở vật chất sẵn có và tài sản hình thành sau thu nợ.**
- Thuê nhà tại số 8 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội: bám sát Công ty TNHH Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội để ký lại hợp đồng thuê nhà, đất (hết hạn tháng 10/2016), lý do chưa hoàn thành: 1) UBND thành phố Hà Nội thực hiện rà soát quỹ nhà chuyên dùng theo Thông báo số 117/TB-UBND ngày 13/5/2016 và công văn số 2307/SXD-QLN ngày 28/3/2017 của Sở Xây dựng Hà Nội và 2) đơn vị quản lý cho thuê là Công ty TNHH Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội đang thực hiện tái cơ cấu theo chủ trương UBND thành phố Hà Nội dẫn đến việc mặc dù nhiều lần làm việc nhưng chưa có hướng dẫn thực hiện.
 - Khu đất Đông Anh, Hà Nội:
 - + Dự án khu nhà ở tại khu đất 2,36ha của Công ty đã được chấp thuận chủ trương theo văn bản số 8467/UBND-QHKT ngày 27/11/2015 của UBND thành phố Hà Nội và lô đất 17,28ha trong đó bao gồm khu đất 2,36ha của Công ty đã được phê duyệt Quy hoạch 1/500 theo Quyết định số 3494/QĐ-UBND ngày 27/7/2015.
 - + Sau khi được phê duyệt chủ trương, Công ty đã tích cực phối hợp với Công ty CP Đầu tư Tài chính Thành Việt (đối tác liên doanh) triển khai các bước của dự án nhưng chưa hoàn thành do có vướng mắc từ 01 đơn vị sở hữu một phần diện tích trong tổng diện tích 17,28ha, là đơn vị duy nhất chưa thống nhất hợp tác phát triển dự án trong lô đất lớn. Hai bên đã tích cực phối hợp làm việc, đàm phán với đơn vị trên để tháo gỡ vướng mắc, nhưng đến hết năm 2018 không đạt kết quả. Tháng 01/2019, hai bên đã họp tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện

và thống nhất sẽ triển khai riêng từng dự án trong lô đất 17,28ha, bao gồm dự án Khu nhà ở tại khu đất 2,36ha.

- Khai thác tài sản hình thành từ thu nợ. Công ty đã thành lập Tổ khai thác sử dụng tài sản, xây dựng các phương án đầu tư, quản lý, khai thác tài sản, cụ thể như sau:
- + Khu nhà, đất tại Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội: năm 2019, Công ty sẽ đầu tư xây dựng để cho thuê, phân đầu đưa vào khai thác sử dụng từ năm 2020.
- + Phần vốn tại Dự án Nam An Khánh: Công ty chỉ là cổ đông nhỏ (nắm giữ 10% vốn góp tại dự án) do vậy Công ty tiếp tục bám sát, làm việc với Chủ đầu tư và cổ đông lớn để nắm bắt thông tin của dự án và có phương án thực hiện phù hợp.

5. Các công tác khác.

- Công tác chi trả cổ tức: đã hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2017 (6%/VĐL), phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2017 (0,67%/VĐL) và tạm ứng cổ tức năm 2018 (3,5%/VĐL).
- Công tác lao động, đào tạo và các hoạt động của các tổ chức đoàn thể: Năm 2018 đã thực hiện được 220 lượt đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, khoa học công nghệ. Các tổ chức đoàn thể hoạt động sôi nổi, tích cực, nhiều phong trào thi đua, văn nghệ, thể thao được tổ chức nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho CBNV; các chế độ phúc lợi cho người lao động ngày càng được nâng cao; có chính sách chăm lo, khen thưởng cho con CBNV nhân ngày 01/6, Tết trung thu, Giáng sinh...; thu nhập của người lao động ngày một cải thiện, năm sau cao hơn năm trước.
- Công tác an sinh xã hội: toàn thể CBNV Công ty luôn hưởng ứng tham gia các phong trào từ thiện xã hội và các phong trào đoàn thể như hỗ trợ xây dựng Nhà đại đoàn kết cho UBND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá; quyên góp tặng quà cho các hộ nghèo, gia đình có công và học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Lũng Thầu, xã Lũng Thầu, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NĂM 2019

1. Nhiệm vụ trọng tâm.

- Tập trung triển khai các hợp đồng đã trúng thầu đảm bảo chất lượng, hiệu quả; bố trí nhân sự, nguồn vốn tổ chức thực hiện các công trình do Công ty làm Chủ đầu tư đảm bảo an toàn, tiến độ, chất lượng, tiết kiệm chi phí.
- Cung cấp vật tư đầu vào cho sản xuất và công tác sửa chữa, bảo dưỡng hạ tầng, công trình xây dựng của các nhà máy điện của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP và các đơn vị thành viên...
- Tập trung quyết liệt xử lý, thu hồi công nợ, cụ thể:
 - + Xây dựng kế hoạch thu hồi công nợ chi tiết.
 - + Nghiên cứu, xây dựng các phương án thu hồi nợ cụ thể có tính khả thi cao dựa trên nguyên tắc thúc đẩy hiệp thương để giải quyết thu hồi công nợ; kết hợp linh hoạt giữa các công cụ pháp lý và hòa giải nhằm mục đích thu hồi nợ tối đa (có thể thu hồi nợ bằng tiền hoặc tài sản).
- + Hoàn thành các thủ tục khởi kiện sơ thẩm phúc thẩm trong năm 2019 đối với các khoản công nợ có bảo lãnh của Ngân hàng.
- + Đối với các tài sản hình thành từ thu nợ, đảm bảo khai thác quản lý hiệu quả.
- + Thường xuyên theo dõi, quản lý, giám sát chặt chẽ các phương án kinh doanh đảm bảo tuyệt đối không để phát sinh các khoản nợ quá hạn mới.
- Thực hiện thoái vốn tái cơ cấu theo phương án đã được phê duyệt.
- Nghiên cứu, xây dựng phương án tái cơ cấu lĩnh vực kinh doanh, thương mại theo hướng tập trung cho các ngành nghề thế mạnh của đơn vị như cung cấp vật tư, hóa chất,... Xây dựng chương trình khảo sát các nhà máy điện và gặp gỡ các nhà thầu cung cấp thiết bị O&M để tìm kiếm cơ hội phát triển SXKD. Nghiên cứu phương án đầu tư Trung tâm kinh doanh xe ô tô tại tỉnh Thái Bình/Nam Định theo tiêu chuẩn 3S đáp ứng yêu cầu của hãng sản xuất.
- Nghiên cứu, tìm kiếm triển khai các cơ hội đầu tư, hợp tác đầu tư cho mục tiêu phát triển lâu dài.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.200,00
	Trong đó: Công ty Mẹ	Nt	940,00

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Nt	38,92
	Trong đó: Công ty Mẹ	Nt	38,02
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Nt	38,74
	Trong đó: Công ty Mẹ	Nt	38,02
4	Nộp ngân sách nhà nước	Nt	6,53
5	Kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa, Đầu tư MSTTB	Nt	12,88
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	8%

3. Các giải pháp chính thực hiện kế hoạch.

3.1. Giải pháp về công tác kinh doanh.

- Tập trung triển khai hoạt động kinh doanh, tích cực tìm kiếm nguồn việc trong và ngoài ngành, ngay từ những ngày đầu năm Ban Lãnh đạo Công ty đã họp, phân tích, đánh giá những thuận lợi - khó khăn, những mặt còn tồn tại, hạn chế trong việc tổ chức triển khai của năm 2018, cùng nhau đưa ra các giải pháp, biện pháp tốt hơn cho năm 2019. Thực hiện giao các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Điều hành để chủ động triển khai và khích lệ sự năng động của các cá nhân.
- Tiếp tục tái cấu trúc hoạt động, nâng cao năng lực chuyên môn trong việc thực hiện các gói thầu, dự án; hợp tác với các nhà sản xuất, các nhà cung cấp thiết bị gốc và tương đương để tham gia đấu thầu các gói thầu cung cấp vật tư thay thế cho các nhà máy, các dự án trong và ngoài ngành.
- Đẩy mạnh tìm kiếm, tham gia đấu thầu các gói thầu thuộc lĩnh vực y tế, giao thông và các công trình, dự án khác.
- Tiếp tục triển khai các phương án kinh doanh thương mại với các đối tác, khách hàng có uy tín, tin cậy.
- Rà soát, sửa đổi các quy chế, quy định nội bộ, có cơ chế khuyến khích thúc đẩy nâng cao năng suất lao động, giao việc cho các bộ phận, cá nhân thực hiện. Công ty sẽ không đấu thầu mà tự thực hiện các gói thầu, dự án do Công ty làm chủ đầu tư.
- Nghiên cứu, tìm kiếm và triển khai phát triển các hoạt động kinh doanh mới, các cơ hội, phương án đầu tư phù hợp với định hướng dài hạn cho mục tiêu lâu dài của Công ty.

3.2. Giải pháp về công tác tài chính và thu hồi công nợ.

- Ban thu hồi công nợ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ đạo thu hồi công nợ

Tổng Công ty xây dựng chương trình làm việc, đổi mới các giải pháp, phân công, giao nhiệm vụ và có đánh giá kết quả cho từng đồng chí Phó Giám đốc kiêm Tổ trưởng các tổ thu hồi công nợ.

- Đối với các khoản nợ quá hạn có bảo lãnh thanh toán của ngân hàng: phối hợp với các đơn vị tư vấn luật bám sát tiến độ thụ lý hồ sơ của tòa án để thúc đẩy thực hiện xét xử tại tòa án các cấp.
- Đối với các khoản nợ khác: phân loại, đánh giá và có các biện pháp phù hợp cho từng đối tượng để thu hồi như thu nợ dứt điểm bằng tài sản đối trừ công nợ, thu từng phần bằng tiền.

3.3. Giải pháp về công tác tái cấu trúc, thoái vốn.

- Phối hợp với các đơn vị tư vấn, làm việc với các cơ quan quản lý chứng khoán (Ủy Ban chứng khoán Nhà nước, các Sở giao dịch chứng khoán) triển khai phương án thoái vốn, tái cơ cấu theo kế hoạch được phê duyệt.
- Giám sát, hỗ trợ hoạt động kinh doanh các đơn vị đang nắm giữ vốn, từ đó nghiên cứu xây dựng phương án tái cơ cấu, thoái vốn phù hợp đảm bảo tiết kiệm chi phí, khả thi và không lỗ.

3.4. Giải pháp về công tác tổ chức bộ máy, đào tạo nguồn nhân lực.

- Tổ chức đào tạo, đào tạo lại cán bộ nhân viên, xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên có năng lực chuyên môn tốt; năng động và chuyên nghiệp, có chế độ đãi ngộ, xây dựng cơ chế khuyến khích CBNV tại các phòng, ban tham gia tìm kiếm nguồn việc để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Thường xuyên cập nhật, hoàn thiện hệ thống văn bản, các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy chế của Tổng Công ty và theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Tổ chức các phong trào thi đua lao động, đẩy mạnh hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, phát huy sáng kiến gắn với nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

3.5. Giải pháp về công tác đầu tư, khai thác cơ sở vật chất sẵn có và tài sản hình thành từ thu nợ.

- Phối hợp chặt chẽ với đối tác đẩy nhanh các thủ tục, tiến độ đầu tư dự án tại khu đất Đông Anh, Hà Nội. Làm việc với Sở, Ngành của Thành phố Hà Nội để ký hợp đồng thuê nhà, đất tại số 8 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội theo quy định.
- Nghiên cứu đầu tư dự án Trung tâm kinh doanh ô tô theo tiêu chuẩn 3S tại tỉnh Thái Bình/Nam Định đảm bảo hiệu quả, có lợi thế thương mại tối ưu nhất và đáp ứng các yêu cầu của hãng sản xuất.

- Quản lý, đầu tư và khai thác hiệu quả các cơ sở vật chất sẵn có và các tài sản hình thành từ thu nợ.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2018 và phương hướng triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2019, Công ty kính báo cáo Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KHĐT.

GIÁM ĐỐC 

Nguyễn Đình Trung

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí (Công ty), Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí (BKS) và các quy định có liên quan đến hoạt động của BKS;

Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2018;

Ban kiểm soát Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu Khí (BKS) đã họp và nhất trí thông qua báo cáo về kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của BKS Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

1. Các cuộc họp và hoạt động của Ban Kiểm soát.

BKS Công ty gồm 3 thành viên (01 thành viên chuyên trách làm trưởng ban và 02 thành viên kiêm nhiệm). Trong năm 2018, BKS đã tổ chức 05 phiên họp định kỳ để triển khai thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của BKS, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được phân công. BKS đã tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính kế toán, đảm bảo tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Nội dung cụ thể các công việc bao gồm:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản trị và điều hành Công ty của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý.
- Giám sát chặt chẽ việc thực hiện những nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch năm 2018.

- Lập kế hoạch kiểm soát và thực hiện KH theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.
- Phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng chuyên môn trong công việc.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban định kỳ và đóng góp ý kiến, kiến nghị trong việc giám sát hoạt động tổ chức và điều hành kinh doanh của Công ty.
- Thẩm định, soát xét tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của BCTC quý, bán niên, BCTC năm 2018 của Công ty.
- Giám sát công tác quản lý và sử dụng vốn, việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ. Giám sát công tác quản lý và thu hồi công nợ đặc biệt là các khoản công nợ phải thu quá hạn. Giám sát công tác chi trả cổ tức.
- Phối hợp với Người đại diện vốn của Công ty tại các đơn vị thành viên thực hiện 1 số cuộc kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị.
- Và các nhiệm vụ khác theo quy định tại điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Về thù lao của BKS năm 2018
- + Thù lao của BKS được chi trả theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đã được ĐH thông qua.
- + Trưởng BKS chuyên trách hưởng lương theo Quy chế và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty: 607.329.338 đồng.
- + Thành viên BKS kiêm nhiệm: 48.000.000 đồng (2.000.000đồng/người/tháng).
- Về chi phí hoạt động của BKS năm 2018: Tuân thủ theo Quy định về quản lý chi tiêu, mua sắm nội bộ của văn phòng Công ty.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018.

1. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2018, Công ty tiếp tục tham gia cung cấp vật tư, thiết bị trong và ngoài ngành với mục tiêu tối đa hoá lợi nhuận, đảm bảo và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đồng thời tiếp cận với các gói thầu để thực hiện trong năm tiếp theo.

Các chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đều hoàn thành so với kế hoạch đề ra, cụ thể:

1.1. Các chỉ tiêu thực hiện hoạt động SXKD năm 2018.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ	
					TH/KH 2018	TH/TH 2017
1	Tổng doanh thu	989,74	850,00	1.261,33	148%	127%
	<i>Riêng công ty Mẹ</i>	764,91	820,00	914,27	111%	119%
2	Lợi nhuận trước thuế	29,16	32,00	35,03	109%	120%
	<i>Riêng công ty Mẹ</i>	29,62	32,00	36,41	114%	123%
3	Lợi nhuận sau thuế	28,84	32,00	34,72	109%	120%
	<i>Riêng công ty Mẹ</i>	29,62	32,00	36,41	114%	123%
4	Nộp ngân sách	11,3	8,72	9,05	103%	80%
	<i>Riêng công ty Mẹ</i>	6,20	7,00	7,30	104%	118%

Số liệu Tổng doanh thu và tổng lợi nhuận đã bao gồm các khoản giảm trừ theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán.

Với kết quả kinh doanh như đã nêu trên, BKS có nhận xét như sau: Năm 2018, Công ty mẹ đã hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kinh doanh đã được ĐHCĐ thường niên năm 2018 thông qua và tăng trưởng so với năm 2017, cụ thể:

- Trong năm 2018, Tổng doanh thu hoạt động kinh doanh Công ty Mẹ đạt 914,27 tỷ đồng tăng 19% so với năm 2017, trong đó doanh thu bán hàng và dịch vụ là 822,19 tỷ đồng (doanh thu từ cung cấp thiết bị dự án và hoạt động thương mại là 802,79 tỷ đồng, doanh thu từ hoạt động dịch vụ là 16,08 tỷ đồng, hoạt động xây lắp là 3,32 tỷ đồng). Lợi nhuận trước thuế cả năm Công ty Mẹ đạt 36,4 tỷ đồng tăng trưởng 23% so với năm 2017; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên vốn điều lệ đạt 9,42%, tăng 1,13% so với kế hoạch.
- Hợp nhất số liệu cả năm bao gồm Công ty CP Máy – Thiết bị dầu khí Đà Nẵng và Công ty TNHH Máy – Thiết bị Dầu khí Sài Gòn: tổng doanh thu đạt 1.216,33 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 34,72 tỷ đồng.

2.1. Về việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và biến động tài sản năm 2018.

Qua thẩm định các BCTC năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RMS Việt Nam Thành viên Hãng RMS Quốc tế (đơn vị

kiểm toán đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018), BKS xin báo cáo kết quả thẩm định như sau:

- BCTC năm 2018 của Công ty đã được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán, trình bày rõ ràng các thông tin về các sự kiện trong năm tài chính 2018 theo đúng Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam. BCTC riêng và hợp nhất bán niên và năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RMS Việt Nam và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.
- BCTC năm 2018 của Công ty được trình bày trung thực, hợp lý, phản ánh đầy đủ tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2018, kết quả hoạt động kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính 2018.
- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ đầy đủ theo đúng quy định.

Về tài sản và nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán, BKS xin tóm lược như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Công ty Mẹ		Hợp nhất	
	31/12/2018	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2017
I. Tổng tài sản	570,96	693,32	667,89	738,79
Trong đó				
1. Tài sản ngắn hạn.	269,46	389,13	385,98	465,05
- Tiền và các khoản tương đương tiền	25,55	33,41	29,06	40,15
- Đầu tư tài chính ngắn hạn	108,55	83,55	108,55	83,55
- Các khoản phải thu	112,43	248,03	162,60	291,52
- Hàng tồn kho	20,38	23,12	79,21	48,39
- TS ngắn hạn khác	2,55	1,03	6,56	1,44
2. Tài sản dài hạn	301,50	304,19	281,91	273,74
- Các khoản phải thu	2,27	1,00	2,76	1,50
- Tài sản cố định	11,25	11,14	48,43	34,73

Chỉ tiêu	Công ty Mẹ		Hợp nhất	
	31/12/2018	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2017
- Bất động sản đầu tư	0,03	0,15	0,03	0,15
- Tài sản dở dang dài hạn				1,37
- Các khoản đầu tư TC dài hạn	252,69	253,95	185,64	186,40
- TS dài hạn khác	35,26	37,95	45,05	49,60
II. Tổng nguồn vốn	570,96	693,32	667,89	738,79
Trong đó				
1. Nợ phải trả	126,59	242,76	217,05	279,51
- Nợ ngắn hạn	126,59	242,76	207,45	278,21
- Nợ dài hạn	0,00	0,00	9,60	1,30
2. Vốn chủ sở hữu	444,37	450,56	450,84	459,28
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	386,39	386,39	386,39	386,39
- Quỹ đầu tư phát triển	18,76	17,34	18,92	17,46
- Lợi nhuận chưa phân phối	39,22	46,84	20,44	30,50
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát			25,09	24,93

Tổng tài sản và tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2018 hợp nhất toàn Công ty là 667,89 tỷ đồng (Công ty mẹ: 570,96 tỷ đồng) đều giảm so với năm 2017, cụ thể: Tổng tài sản hợp nhất giảm 70,9 tỷ đồng tương ứng 9,6%, Tổng tài sản Công ty mẹ giảm 122,35 tỷ đồng tương ứng 17,65% so với năm 2017, nguyên nhân do:

- Giảm công nợ do khách hàng thanh toán trong kỳ, đồng thời giảm khoản nợ phải trả khách hàng cung cấp đầu vào.
- Khoản mục Tài sản dài hạn hợp nhất toàn Công ty tăng là do Công ty CP Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng ghi nhận tăng giá trị tài sản tại Trung tâm ô tô Daesco Huế, khoản mục TS dài hạn của Công ty mẹ giảm do việc trích và phân bổ khấu hao tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình, bất

động sản đầu tư vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ.

- Vốn chủ sở hữu của toàn Công ty đến 31/12/2018 là 450,85 tỷ đồng, giảm 1,8% so với đầu năm (VCSH Công ty mẹ 444,37 tỷ đồng giảm 1,4% so với đầu năm) do trong năm bên cạnh việc tăng lợi nhuận Công ty đã thực hiện phân phối toàn bộ nguồn lợi nhuận 2017 trở về trước và tạm ứng cổ tức 6 tháng đầu năm 2018.
- Các khoản phải thu ngắn hạn (chưa tính giảm trừ dự phòng phải thu) theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại 31/12/2018 là 388,6 tỷ đồng, giảm 105,4 tỷ đồng với năm trước (Công ty Mẹ: phải thu ngắn hạn là 327,23 tỷ đồng, giảm 111,9 tỷ đồng). Trong đó công nợ quá hạn là 245,81 tỷ đồng (Công ty mẹ: công nợ quá hạn là 183,93 tỷ đồng).
- Công ty đã trích lập dự phòng các khoản phải thu là 226,1 tỷ đồng (trong đó Công ty mẹ trích lập 214,8 tỷ đồng). Trong năm 2018 Công ty thực hiện trích lập dự phòng 23,6 tỷ đồng.
- Đến 31/12/2018 dư vay ngắn hạn toàn Công ty là 111,9 tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ vay ngắn hạn là 53,8 tỷ đồng.
- Công nợ phải trả toàn Công ty: 217,05 tỷ đồng (trong đó Công nợ phải trả Công ty mẹ 126,59 tỷ đồng).

Các chỉ tiêu liên quan đến các chỉ số tài chính tại Công ty mẹ như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
1. Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn	-	-
1.1 Bố trí cơ cấu tài sản	-	-
Tài sản ngắn hạn/ Tổng Tài sản	0,52	0,56
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	0,53	0,44
1.2 Bố trí cơ cấu nguồn vốn	-	-
Nợ phải trả/ Tổng Nguồn vốn	0,22	0,35
Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng Nguồn vốn	0,78	0,65
2. Khả năng thanh toán	-	-
2.1 Khả năng thanh toán hiện hành	2,13	1,60
2.2 Khả năng thanh toán nhanh	1,06	0,48

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
3. Tỷ suất sinh lời	-	-
3.1 Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu		
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	0,04	0,04
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	0,04	0,04
3.2 Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản	-	-
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	0,06	0,04
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	0,06	0,04
3.3 Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn CSH	0,08	0,07

- Hệ số khả năng thanh toán nhanh: 1,06 lần
 - Hệ số khả năng thanh toán hiện thời: 2,13 lần. Cho thấy Công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện thời.
- 2. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý.**
- **Đối với Hội đồng Quản trị**
 - Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất, mở rộng cùng với việc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, từ đó ban hành các Nghị quyết, Quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, thực thi nhiệm vụ quản lý điều hành các hoạt động của Công ty. Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực và thể mạnh của từng thành viên HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành có nội dung phù hợp với các quy định tại Điều lệ Công ty, nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quy định của Pháp luật.
 - **Đối với Ban điều hành**
 - Ban điều hành Công ty đã bám sát Kế hoạch kinh doanh, bám sát định hướng, chỉ đạo điều hành của HĐQT, triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của HĐQT, chủ động đưa ra các giải pháp thực hiện để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, đảm bảo đúng quy chế phù hợp với luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

3. **Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BGD và cổ đông**
- Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của Công ty và vì lợi ích chung của cổ đông. HĐQT Công ty đã cung cấp kịp thời đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS, HĐQT, Ban điều hành đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, giúp cho BKS thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ
 - Đối với cổ đông: Trong năm, BKS đã phối hợp với HĐQT và Ban điều hành giải quyết các thắc mắc cũng như ý kiến đóng góp của cổ đông. Công ty đã thực hiện công bố đầy đủ thông tin theo quy định đối với Công ty đại chúng và Công ty niêm yết.

III. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Công ty tiếp tục thực hiện các công việc, nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS. BKS đề ra Kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ trong việc quản trị, điều hành Công ty của HĐQT và Ban điều hành.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
- Kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, công tác quản lý và sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ.
- Thẩm định các báo cáo tài chính Quý, bán niên và thường niên năm 2019, đánh giá phân tích tình hình tài chính cũng như việc bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu một cách trung thực và khách quan.
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiết giảm chi phí quản lý, công tác thương mại, mua sắm tài sản, vật tư thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh
- Giám sát việc xử lý và thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của các đơn vị tại các Công ty con, Công ty liên kết và việc bảo toàn vốn của đơn vị tại các Công ty này.
- Kiểm tra việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Pháp luật.
- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế Tổ chức và hoạt động của BKS, các quy chế nội bộ của Công ty và các quy

định của Pháp luật có liên quan.

Trên đây là báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí trong năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, BKS.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ**

Số: **0043**/MTB - HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **05** tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí;

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về việc thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam – Chi nhánh Hà nội.

1. Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty mẹ đã được kiểm toán (Chi tiết kèm theo).

2. Báo cáo tài chính năm 2018 hợp nhất đã được kiểm toán (Chi tiết kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Hiệp

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Stt	Nội dung	Tỷ lệ phân phối	Số tiền (đồng)
I	Vốn góp của chủ sở hữu (MS 411)		386.386.000.000
II	Lợi nhuận sau thuế (MS 61) - BCTC HN		34.092.635.174
III	Trích lập các quỹ và chia cổ tức		31.479.062.572
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	= II x 10%	3.409.263.517
2	Quỹ thưởng Ban điều hành	= II x 3%	1.022.779.055
3	Chia cổ tức	= I x 7%	27.047.020.000
3.1	Cổ tức đã tạm ứng bằng tiền mặt trong năm 2018	= I x 3,5%	13.523.510.000
3.2	Cổ tức còn lại	= I x 3,5%	13.523.510.000
III	Lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối		2.613.572.602

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định lựa chọn thời gian và địa điểm trả cổ tức phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty và lợi ích của cổ đông.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019


Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) (Theo kế hoạch SXKD năm 2019)	Tỷ đồng	38,74
2	Trích lập các quỹ và chia cổ tức		
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	% x LNST	10%
2.2	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	% x LNST	3%
2.3	Kế hoạch chia cổ tức năm 2019	% x VDL	8%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hiệp

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ**

Số: **0276** MTB - BKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **05** tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán
báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các Đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 gồm:

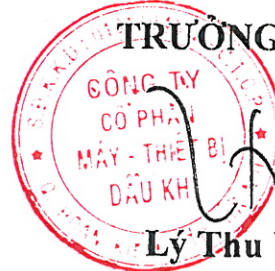
1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
3. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam – CN Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên đáp ứng yêu cầu.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lý Thu Vân

TỜ TRÌNH

**V/v: Quyết toán tiền lương/thù lao của HĐQT, BKS năm 2018
và phương án chi trả tiền lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2019**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ban hành ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí,

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tiền lương/ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và phương án chi trả năm 2019 như sau:

1. Quyết toán tiền lương/thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018:

- Tiền lương/thù lao của Hội đồng quản trị:
 - + Chủ tịch HĐQT, Ủy viên HĐQT chi trả tiền lương theo Quy chế và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty: 2.313.732.984 đồng.
 - + Thù lao Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 72.000.000 đồng (3.000.000 đồng/người/tháng).
- Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát:
 - + Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách chi trả tiền lương theo Quy chế và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty: 607.329.338 đồng.
 - + Thù lao Ủy viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 48.000.000 đồng (2.000.000 đồng/người/tháng).

2. Phương án chi trả năm 2019:


- Chủ tịch HĐQT, Ủy viên HĐQT; Trưởng Ban kiểm soát và Ủy viên Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương theo Quy chế và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ủy viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm:
- + Thù lao của Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 3.000.000đ/người/tháng
- + Thù lao của Ủy viên BKS kiêm nhiệm: 2.000.000đ/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *kh*



[Handwritten Signature]

Phạm Văn Hiệp

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí;

Căn cứ Nghị quyết số 0007/NQ/MTB – HĐQT ngày 24/01/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc tạm thông qua Kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty và giao/chấp thuận các chỉ tiêu kế hoạch cho các đơn vị;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

1. **Nhiệm vụ trọng tâm.**

- Tập trung triển khai các hợp đồng đã trúng thầu đảm bảo chất lượng, hiệu quả; bố trí nhân sự, nguồn vốn tổ chức thực hiện các công trình do Công ty làm Chủ đầu tư đảm bảo an toàn, tiến độ, chất lượng, tiết kiệm chi phí.
- Cung cấp vật tư đầu vào cho sản xuất và công tác sửa chữa, bảo dưỡng hạ tầng, công trình xây dựng của các nhà máy điện của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP và các đơn vị thành viên...
- Tập trung quyết liệt xử lý, thu hồi công nợ, cụ thể:
 - + Xây dựng kế hoạch thu hồi công nợ chi tiết.
 - + Nghiên cứu, xây dựng các phương án thu hồi nợ cụ thể có tính khả thi cao dựa trên nguyên tắc thúc đẩy hiệp thương để giải quyết thu hồi công nợ; kết hợp linh hoạt giữa các công cụ pháp lý và hòa giải nhằm mục đích thu hồi nợ tối đa (có thể thu hồi nợ bằng tiền hoặc tài sản).
 - + Hoàn thành các thủ tục khởi kiện sơ thẩm phúc thẩm trong năm 2019 đối với các khoản công nợ có bảo lãnh của Ngân hàng.
 - + Đối với các tài sản hình thành từ thu nợ, đảm bảo khai thác quản lý hiệu quả.

- + Thường xuyên theo dõi, quản lý, giám sát chặt chẽ các phương án kinh doanh đảm bảo tuyệt đối không để phát sinh các khoản nợ quá hạn mới.
- Thực hiện thoái vốn tái cơ cấu theo phương án đã được phê duyệt.
- Nghiên cứu, xây dựng phương án tái cơ cấu lĩnh vực kinh doanh, thương mại theo hướng tập trung cho các ngành nghề thế mạnh của đơn vị như cung cấp vật tư, hóa chất,... Xây dựng chương trình khảo sát các nhà máy điện và gặp gỡ các nhà thầu cung cấp thiết bị O&M để tìm kiếm cơ hội phát triển SXKD. Nghiên cứu phương án đầu tư Trung tâm kinh doanh xe ô tô tại tỉnh Thái Bình/Nam Định theo tiêu chuẩn 3S đáp ứng yêu cầu của hãng sản xuất.
- Nghiên cứu, tìm kiếm triển khai các cơ hội đầu tư, hợp tác đầu tư cho mục tiêu phát triển lâu dài.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.200,00
	<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>940,00</i>
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Nt	38,92
	<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>38,02</i>
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Nt	38,74
	<i>Trong đó: Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>38,02</i>
4	Nộp ngân sách nhà nước	Nt	6,53
5	Kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa, Đầu tư MSTTB	Nt	12,88
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	8%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hiệp

Dự thảo

Hà Nội, ngàytháng 4 năm 2019.

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ban hành ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày/4/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018 và triển khai kế hoạch năm 2019:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018.

STT	Các chỉ tiêu (hợp nhất)	Đơn vị	KH 2018	TH 2018	
				Giá trị	%so KH
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	850,00	1261,33	148%
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	32,00	35,03	109%
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	32,00	34,72	109%
4	Nộp ngân sách nhà nước	Nt	8,72	9,05	104%

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

4. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018:

- Báo cáo tài chính của Công ty mẹ năm 2018.

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018.

5. Phương án phân phối lợi nhuận 2018, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.



5.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	Nội dung	Tỷ lệ phân phối	Số tiền (đồng)
I	Vốn góp của chủ sở hữu (MS 411)		386.386.000.000
II	Lợi nhuận sau thuế (MS 61) - BCTC HN		34.092.635.174
III	Trích lập các quỹ và chia cổ tức		31.479.062.572
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	= II x 10%	3.409.263.517
2	Quỹ thưởng Ban điều hành	= II x 3%	1.022.779.055
3	Chia cổ tức	= I x 7%	27.047.020.000
3.1	Cổ tức đã tạm ứng bằng tiền mặt	= I x 3,5%	13.523.510.000
3.2	Cổ tức còn lại	= I x 3,5%	13.523.510.000
III	Lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối		2.613.572.602

5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) (Theo kế hoạch SXKD năm 2019)	Tỷ đồng	38,74
2	Trích lập các quỹ và chia cổ tức		
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	% x LNST	10%
2.2	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	% x LNST	3%
2.3	Kế hoạch chia cổ tức năm 2019	% x VDL	8%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định lựa chọn thời gian và địa điểm chi trả cổ tức phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và lợi ích của cổ đông.

6. Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – CN Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên đáp ứng yêu cầu.

7. Quyết toán tiền lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả tiền lương/thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

7.1. Quyết toán tiền lương/thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018:

- Tiền lương/thù lao của Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch HĐQT, Ủy viên HĐQT được chi trả lương theo Quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty: 2.313.732.984 đồng (Hai tỷ ba trăm mười ba triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn chín trăm tám mươi tư đồng).

+ Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 72.000.000 đồng (3.000.000 đ/người/tháng).

- Tiền lương/thù lao của Ban kiểm soát:

+ Trưởng Ban kiểm soát được chi trả lương theo Quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty: 607.329.338 đồng (Sáu trăm linh bảy triệu ba trăm hai mươi chín nghìn ba trăm ba mươi tám đồng)..

+ Ủy viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 48.000.000 đồng (2.000.000đ/người/tháng).

7.2. Phương án chi trả tiền lương/thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:

- Chủ tịch HĐQT, Ủy viên HĐQT; Trưởng Ban kiểm soát và Ủy viên Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương theo Quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ủy viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm:

+ Thù lao của Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 3.000.000 đ/người/tháng.

+ Thù lao của Ủy viên BKS kiêm nhiệm: 2.000.000 đ/người/tháng.

8. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.200,00
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>Ni</i>	<i>940,00</i>

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2019
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	38,92
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>38,02</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	38,74
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>38,02</i>
4	Nộp ngân sách nhà nước	Nt	6,53
5	Kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa, Đầu tư MSTTB	Nt	12,88
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	8%

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí giao cho Hội đồng quản trị căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông PVMACHINO;
- Thành viên HĐQT; BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Văn Hiệp